

Đàn bà

Tuần báo xuất - ban ngày thu' sau

NAM THU 4 — SO 156 — 19 JUIN 1942

MỖI SỐ 0\$13

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về
La Directrice du
TUAN BAO DAN BA
76, WIÉLÉ — HANOI

BA THÁNG 1,60
SÁU THÁNG 3,00
MỘT NĂM 6,00
CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

PHÁP LUẬT THƯỜNG THỨC

Các bạn gái có thể bị ép duyên không ?

Hồi nay trong giới thanh niên chúng ta có nhiều cuộc tình duyên rất ngang trái nên một số đông chị em biên thư về hỏi chúng tôi những điều luật thường thức về hôn nhân, vậy bài dưới đây là bài trả lời chung cho tất cả các bạn.

Hôn-nhân ép ưỡng tai hại như thế nào, các bạn ai cũng biết rõ. Ngày nay, ở nước ta cũng như ở các nước văn-minh trên thế giới, hôn-nhân ép ưỡng không những trái với luân-lý lại còn trái với pháp-luật nữa.

Trong bộ Dân-luật Bắc kỳ, chương thứ hai, thiên thứ năm nói về Giá-thú, ta thấy :

ĐIỀU THỨ 76. — « Kết hôn tất phải có hai bên nam nữ bằng lòng nhau mới được ».

ĐIỀU THỨ 83. — « Phàm hai bên không bằng lòng lấy nhau, hoặc bên nọ không bằng lòng bên kia, thời việc giá-thú cũng như không ».

Bộ Dân-luật Trung-kỳ (điều thứ 76), và Sắc lệnh 3 Octobre 1883 thi hành ở Nam-kỳ (thiên thứ năm) cũng nói rõ rằng có dẫu và chú dể có bằng lòng lấy nhau thì hôn nhân mới hợp pháp. Như thế, bạn gái nào bị ép duyên có thể vào

vào pháp-luật và nhờ nhà chuyên trách can thiệp, nếu bạn cương - quyết phản - đối cuộc hôn nhân ép ưỡng đó.

Tuy vậy, ta chờ nên vội tưởng thế là pháp luật công nhận thuyết tự-do kết hôn. Luật ta — và luật tây cũng vậy — không hề cho phép thanh-niên được hoàn toàn tự-do kết hôn : hôn-nhân là việc hệ-trọng, các bạn trẻ vì thiếu kinh-nghiệm có thể làm hỏng cả cuộc đời mình, nên

Thống chế Pétain
đã nói

« Các người phải hành-dộng mà khôi-phục tất cả lực lượng của nước nhà, để khi lâm-thời, Đại-Pháp có thể làm trọn công - cuộc soi đuốc văn-minh giữa một châu Âu đã hòa-hảo với nhau ».

nhà lập-p áp lại định rằng « phàm con cái đã thành-niên cũng như chưa thành niên, không khi nào không có cha mẹ bằng lòng mà kết-hôn được ». (Dân-luật Bắc-kỳ và Dân-luật Trung-kỳ điều thứ 77, Sắc-lệnh 3 Octobre 1883 thiên thứ năm).

T. B. Đ. B.

CHUNG QUANH VỤ KIẾN

TRÍCH THƠ KHÔNG XIN PHÉP

Trên số báo 153 và 154 chúng tôi đã đăng bài của ông Trần-thanh-Mại phản trần về vụ ông Quách-Tân kiện ông. Nay ông Quách-Tân trả lời ông Mại, chúng tôi xin vui lòng đăng bài của ông Tân để bạn đọc rõ tiếng chuông thứ hai trong vụ án Hàn-mặc Tử. Tuy vậy chúng tôi phải nói đề hai ông Mại và Tân biết rằng cuộc tranh biện của hai ông trên tờ Đàn-Bà đến đây là hết. Hai ông quý Đàn-Bà vì Đàn-Bà được phân đông giới trí thức trong nước đề ý xong Đàn-Bà không thể dành riêng cho hai ông nhiều cột báo sợ phạt ý bạn đọc chăng. Xin hai ông biết aho.

T. B. Đ. B.

Sau khi các báo đăng tin tôi kiện ông Trần-thanh-Mại, và sau khi bài thanh-minh của Trần-quân đăng lên báo, nghe chừng dư-luận có phần xôn-xao. Đề cho bạn phương xa khỏi bị lầm, tôi xin có mấy lời tóm-tắt.

Trước hết xin nói qua tánh-cách và mục-dịch vụ kiện của tôi :

Trong vụ này, không phải một nhà thơ kiện một nhà phê-bình, mà chính là một người bình-vực quyền lợi kiện một người xâm-phạm quyền lợi. Nó không có tánh-cách văn-chương

(Xem tiếp trang 2)



Trích thơ không xin phép

(Tiếp theo trang nhất)

như các án Flaubert, Baudelaire, hay vụ kiện năm nọ ở Âu-Châu về chuyện các nhà văn nói xấu các ông nghị. Đây chỉ là một vụ kiện chung quanh văn-chương, kiện người lẫn-quần chung quanh văn-chương. Nói cho rõ là tôi kiện ông Trần-thanh-Mại không phải vì Trần-Quân viết quyển « Hàn-mặc-Tử », mà chỉ vì Trần-Quân trích nhiều thơ văn chưa xuất bản của Tử đem vào sách mình mà không xin phép những kẻ có quyền sở-hữu. Trước khi kiện Trần-Quân tôi đã có thư yêu-cầu phải trả cho gia-đình Hàn-mặc-Tử một số tiền về bản-quyền các bài thơ đã trích. Trần-Quân không đáp, ngai là Trần-Quân không muốn điều-đinh cùng tôi, thì lẽ tất nhiên tôi phải nhờ pháp-luật can-thiệp đến. Cho nên vụ này không phải kiện xin « bỏ tù » Trần-Quân. Tôi kiện để đòi tiền bồi thường cho gia-đình Tử đó vậy. Thơ chưa xuất bản của Hàn-mặc-Tử còn nhiều, và tôi nghe còn nhiều người đương lo viết về Tử. Kiện Trần-Quân tức là tôi muốn ngăn-ngừa trước những sự lợi-dụng có thể có. Nói cho đúng, việc khởi-tổ của tôi mục-đích không phải chỉ để binh-vực lợi-quyền cho một

minh gia-đình Hàn-mặc-Tử mà thôi, mà còn để mong tòa-án nhân vụ này sẽ định rõ một lệ chung trong văn-giới về vấn-đề bản-quyền.

Giáo đầu xong, bây giờ xin nhập tuồng. Ngai là xin bác những lý-lẽ Trần-Quân đã viện để binh-vực cho sự không xin Phép của chàng :

1. — Về việc ký-thác H. M. T. Trần-Quân dẫn câu :

« Trí phải nhờ anh Mai nói tất cả cái gì của lòng Trí và thơ Trí », để chứng rằng Tử có ký-thác cho chàng việc viết về đời và thơ Tử. Câu đó Trần-Quân trích trong một bức thư Tử gửi cho ông Trần-thanh-Địch, em ruột Trần-Quân, và nguyên câu là thế này : « Và, này Địch ơi, nếu như Thơ ấy ra đời thì Trí phải nhờ anh Mai viết tựa, và bài tựa ấy sẽ nói đủ hết cái gì của lòng Trí và thơ Trí ». « Thơ ấy » là thơ gì ? — Đó là tập Thơ Muôn Đời — một tập trích lục và phê-bình những bài thơ tuyệt-tác của các thi-nhân hiện-đại. Tập thơ đó Tử định soạn rồi lại thôi. Để cho rõ, tập « Thơ ấy » chính là tập Thơ Muôn Đời, tôi không phải tìm bằng có đâu xa, chỉ xin trích ngay một đoạn trong bức thư ông Địch trả lời cho Tử : « À Thơ Muôn Đời bao giờ thì in đây ? Và Trí đã viết đến thi-sỹ nào đây ? Trí muốn anh Mai của Địch và của Trí để tựa cho Thơ Muôn Đời à ? Để Địch hỏi anh ấy nhé. Và trong lúc ấy Trí cũng nên gửi thư đề hỏi tử đi. Thế nào anh ấy chẳng nhận. Có một chuyện muốn nói với Trí, nhưng ngại ngại quá ! Trí đừng nên cho ai biết mà Địch chết ngay... ». Đó câu « phải nhờ anh Mai » là một câu nói với một người không phải là Trần-Quân, và việc « phải nhờ » ấy là một việc có giới-hạn,

Xem tiếp trang 13

HỎI.—Lúc nhỏ chúng tôi quen nhau (mười một mười hai tuổi) vì không biết, tôi có cho chàng một chiếc ảnh. Khi tôi lên mười ba, chàng viết thư cho tôi, tỏ tình yêu. Tôi có trả lời nhưng chỉ nói rằng tôi chẳng hiểu gì hết, đừng viết cho tôi nữa. Năm sau chàng đi học xa, mỗi năm mới về một lần, song gặp nhau vẫn cứ thân-nhiên. Mãi đến nay, tôi mười bảy tuổi nhà tôi gả cho một người đậu tú-tài mà người ấy lại là anh con cô cậu với chàng. Bà con bên chàng vốn hay mách lẻo đem chuyện chiếc ảnh nói với bên vị-hôn phu tôi. (Tuy không phải ảnh tặng tình nhân) Bên này đòi hỏi, chàng lại viết thư về nói rằng tôi có cho chàng chiếc ảnh và chàng có viết thư cho tôi. Bây giờ tuy biết thế nhưng cha mẹ và anh của vị-hôn phu tôi không nói gì đến. Chỉ có vị-hôn-phu tôi gửi thư về hỏi câu chuyện. Tôi có thuật nhưng chỉ nói về sự tặng ảnh. Rồi đến mấy thư sau chàng bỏ lơ không đã động gì đến. Sự bỏ lơ quá đột-ngột khiến tôi băn-khoăn. Sợ mai sau công chuyện vỡ lở, tôi e không tốt cho danh-giá nhà tôi. Vậy xin bà (hay cô) làm ơn cho tôi biết bây giờ có nên tỏ thật chuyện viết thư cho vị-hôn-phu tôi biết không ? Và nếu sau bên chồng tôi có hỏi, tôi nên trả lời thế nào ?

TRẢ LỜI.—Nên viết thư phân trần với vị hôn-phu của cô và yêu cầu vị hôn-phu của cô hỏi lại chàng nọ bức thư cô đã viết cho chàng nọ, trong cô đã nói cô không hiểu chuyện yêu đương là gì. Như thế đủ tỏ với vị hôn phu của cô rằng lòng cô vẫn trong sạch không tình ý với chàng nọ.

Nếu vị hôn-phu cô không tin thì cô đành đợi chờ sự định đoạt của gia đình chàng. (xem tiếp trang 9)

VỚI
20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH

20 Grand' Bouddha

(Trước vườn hoa Hàng dậu)

Tel: 1559



Gái Việt

TRUYỆN DÀI

của CÔ TRINH

càng ngày càng trở nên thân mật. Nói thế vì họ gần gũi nhau luôn, song kể thật ra thì cái tình bè bạn giữa ba người hình

« Sao con gái bây giờ chúng nó đa thế ! Chúng mình thừa xưa lấy chồng hàng tháng rồi còn ngượng và cũng chưa giám nhìn kỹ mặt chồng nữa là ! Phen này tôi phải cấm cửa con Mỹ mới được !

— Bác nói phải. Tôi cũng cấm con bé nhà tôi không được đánh đu với tình ! Với những hạng đàn ông con trai ấy khôn khéo các cô ở tỉnh ta chết giắt nút.

Câu chuyện « tình ma » đó chỉ một loáng đã lan đi khắp tỉnh, nhà nào có con gái đều biết hết và hình như nhà nào cũng than thở lên cho nền tảng của luân lý đến lúc xuy dôi và — nên nói trắng ra — than thầm đã mất cơ hội đưa con lên chức ba phán.

Cái chức ấy, cụ Lục Kha nhanh chân đã ở vào cái thế nắm chắc rồi. Cụ gặp Oanh

như không có. Mỗi người điều có một tâm sự riêng. Oanh muốn gần cô Mỹ : Tôi chơi nhà người ta luôn, nhất là cứ đi một mình Oanh đàm ngượng. Cái trò ở một tỉnh nhỏ, hơi có cái gì khang khac là thiên hạ sầm sì ngay. Một ông Phán trẻ tuổi thì thọt vào một nhà có con gái lớn, dễ cho người ta dè ý lắm. Riêng với Oanh, người ta càng dè ý hơn. Oanh đừng dấn, đẹp trai, chưa vợ ; ba điều ấy đủ làm cho câu chuyện thêm to.

Bà Han Hênh bảo nhỏ bà thông Nam : « Nay bác ạ, con Mỹ con cụ Lục Kha thế ma hừ ! — Sao ?

Hai ba sát vào nhau chút nữa cho gần. Tiếng nói nhỏ hơn : Con Nga nhà tôi nó gặp nó đi với ông Phán Oanh ở bờ sông... chết chưa !

— Vậy ư ? Hèn nào !

— Cái gì thế bác ?

— Ấy đâu con Tích nhà tôi cũng gặp đôi ấy... Ở đường Chợ Mới Bàu,

Bà Han thở giải đánh sượt, vẻ mặt trở nên nghiêm nghị và đạo đức quá. Bà chép miệng :

Tiếp theo

— Cô ta hơi nách !

— Oanh sáng sốt :

— Cô ta hơi nách ?

— Đích thị.

— Sao anh biết ?

Tuynh phì cười :

— Chưa chi đã ghen !

Oanh hỏi gặng :

— Thì tại sao anh biết cô ta hơi nách cái đã ?

Tuynh cười lẫn ra :

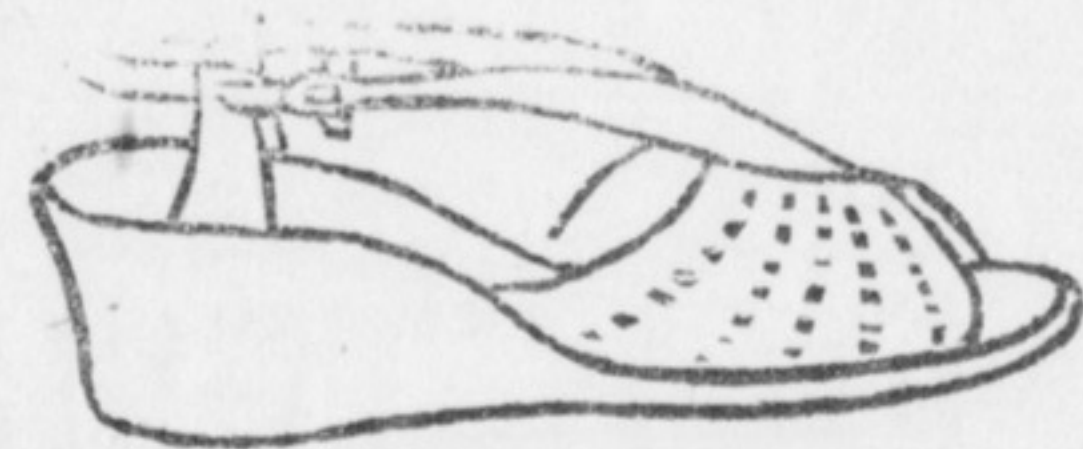
— Là tại tôi chê cái gì anh cũng cứ bênh lấy được, nên tôi bịa ra rằng cô ta hơi nách, chứ lần này mới gặp cô ta là lần đầu thì tôi làm sao biết được cô ta hơi nách hay không ! Bịa rằng cô ta hơi nách để coi xem anh bênh vực bằng cách nào ?

Oanh cũng phì cười : « Thế mà có thằng bạn tôi, nó lấy phải con vợ hơi nách, nó lại bảo với tôi thế này : không có gì thú bằng gối đầu vào cánh tay người hơi nách mà ngủ ! »

Từ bữa ấy trở đi, Tuynh thường đến chơi Oanh luôn. Mỗi lần đến, Oanh lại giắt Tuynh sang cụ lục Kha trò chuyện. Mỗi tình giữa ba người

Bản hiệu mới khai trương có nhiều kiểu giày và sandales phụ nữ rất đẹp.

Bền, Nhả — giá hạ



QUELAM

6 Rue de la Laque — Hanoi
(Phố Cầu-Cá)

một lần ở tòa Sứ. Cụ mẫn mà với Oanh ngay. Đến lúc dò biết Oanh chưa vợ, cụ soán luôn lấy, cố nhiên bằng đủ mọi cách. Oanh thích đánh cờ, cụ có cờ cho Oanh chơi, Oanh thích văn-chương, cụ bàn về văn-chương, nói tóm lại cụ chiều Oanh như chiều đứa con một. Đã mấy phen cụ định đánh tiếng nhưng cụ vẫn nơm nớp sợ câu chuyện lỡ không thành có phải mua nhục vào mình không?

Nay bỗng nhiên trời sui kh ến, Oanh đem người bạn tới chơi. Tuy người ấy ngay bữa đầu đã làm cụ phật ý, song cụ biết cụ phải cần đến người đo lường môi giới cho cuộc nhân duyên của con gái mình, cụ liền chụp ngay lấy cơ hội tốt. Với Oanh thì cụ thân mật. Với Tuynh thì cụ hời hợt. Tuynh tinh lắm, không phải hăn không biết, nhưng hăn cũng có một tâm sự riêng. Giúp cụ Lục Kha và nhất là giúp Oanh hăn có một mối lợi xa. Tất cả những sự cản trở trong công cuộc làm ăn của hăn từ đây sẽ dễ dàng.

Oanh được quan sứ yêu lắm, nói gì cũng dặt. Hăn sẽ vin vào đấy để thâu mọi việc trong vùng Hà-nam. Thầu đường, thầu đê : một mối lợi to.

Đem đá số hai bảo là đá số một cũng xong, đề đáp đối cũng

được. Lại còn cơm nhà thương, cơm đê lao (nhà ngục) hai việc bỏ thầu ấy cũng lãi bạc ngàn ! Cho vôi vào gạo để gạo nở nhiều cơm, đồ thêm nước vào cơm cho cơm nặng cân, mấy chốc mà giàu !

! « Tăng-phú » một khi đã có một người quan 'thầy là quan phán Oanh, ông phán thư ký riêng của quan Công-sứ !

Đại khái ta bóc cái vỏ thân mật bề ngoài của bộ ba trên thì ta thấy thế.

Một hôm Tuynh bảo Oanh :

— Anh hư lắm.

— Hư gì ?

— Anh không thấy thiên hạ đồn ầm lên ư ?

— Đồn về tôi ?

— Về ai thì tôi nói làm gì ?

— Họ bảo sao ?

— Họ bảo anh giắt Mỹ đi chơi ở khắp mọi nơi.

Oanh dơ hai tay lên trời :

— Tôi xin thề... Đến năm tay Mỹ tôi cũng chưa được năm !

Tuynh cười :

— Có khời thì phải có lửa...

Rồi Tuynh ngửa mặt lên trần nhà ngâm bằng một giọng ồ ồ :

— Thế gian chẳng ít thì nhiều ...

Oanh lay vai Tuynh :

— Anh tưởng tôi nói dối à.

Tuynh mặc, cứ ngâm nốt :

— ...Không chừng ai có đặt điều cho ai...

Oanh gật gù :

— Ủ mà dầu thế thì có làm sao ?

— Vậy làm sao lại không nhận thế ! Nhận đi, đằng này lam mỗi cho.

Oanh tươi nét mặt :

— Làm mỗi thiệt nhé...

Nhưng anh này, chơi với bố mà lấy con nó làm sao ấy nhỉ!

Tuynh cười ha hả :

— Anh này gàn tệ ! Bố người ta hơn năm mươi, anh hơn hai mươi, tốt đôi phải lứa lắm rồi ! Hay anh bảo đã chơi với hạng nhiều tuổi như Lục-Kha thì phải lấy hạng bà lão về làm vợ !

— Nhưng chẳng lẽ, trước quan quan, bác bác, tòi tòi bây giờ lại thầy thầy, con con thì ngượng miệng lắm. À lại còn cái này rầy ra : lúc cưới lên gối xuống gối lẽ bố vợ nữa mới chết... Song, anh ạ, chẳng lẽ Lục-Kha lại nhận lẽ của tôi.

— Anh có yêu Mỹ không đã.

— Yêu.

— Thế thì họ có bắt gọi bằng thầy, bắt lấy, tôi tưởng anh cũng nên vì tình yêu mà quên hết sĩ diện... Nao có bằng lòng đề tối nay làm mỗi luôn nao ?

— Tôi sợ người ta không bằng lòng !

(Còn nữa)

DOCTEUR HY

31, Rue Richaud — Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

**CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH
HOA - LIỄU BỆNH ĐÀN - BÀ**

PHỤ NỮ ĐẦU PHIẾU

Chút ít sử liệu

Từ đời thượng-cổ, loài người đã biết thi hành chế-độ bầu-cử, nhất là ở Hi-lạp và ở Kinh - thành La-mã. Năm 219 trước Thiên - chúa, Hhi Annibal là tướng tinh Carthage mang quân đi qua nước Pháp để đánh nhau với người La-mã. Dân-bà Pháp đã được gọi ra tranh luận về bản hiệp ước người Pháp ký với Annibal. Sau đó, dưới chế-độ quân-chủ, những dân-bà quý-phái có ruộng đất có quyền ứng-cử hội-viên hàng tỉnh (états provinciaux), dân-bà thường-dân có quyền đầu phiếu trong các vụ bầu cử hội-viên toàn-quốc (états généraux).

Cuối thế kỷ thứ 18, sau cuộc đại-cách-mệnh năm 1789, dân-bà Pháp mất quyền đầu-phiếu, nhưng còn được dự vào việc bầu-cử các giáo-viên và chia công-điền. Sau đó vài chục năm, nước Pháp trở lại chế-độ quân-chủ và năm 1842 Quốc-gia Pháp-viện (Conseil d'Etat) định rằng chỉ dân ông mới có quyền đầu phiếu. Rồi đến năm 1925, có vài người dân-bà Pháp ứng-cử hội-viên thành-phố và đã được đa số bầu cho, nhưng Quốc-gia Pháp-viện lại viện lẽ rằng không có đạo luật nào nói rõ rằng dân-bà có quyền bầu-cử và ứng-cử, rồi hủy những cuộc bầu-cử đó.

Tuy vậy ta nên nhớ rằng nếu không có đạo luật hoặc Hiến-pháp nào cho phụ nữ pháp quyền đầu phiếu, thì cũng không có đạo luật hoặc Hiến-pháp nào cấm dân-bà Pháp được bầu-cử và ứng-cử. Vì thế vin vào lịch-sử nữ quyền, nhiều người đã hết sức vận động để dân-bà được quyền đầu phiếu. Ngay từ cuối thời đại Quân-chủ, các ông Turgot và Condorcet đã bênh-vực thuyết nam nữ bình quyền; rồi đến hồi Cách-mệnh, nhà nữ cách-mệnh Olympe de Gouge trước khi bị xử tử-nhình đã công bố một bản «tuyên bố quyền của người dân-bà và của nữ-công-dân» (Déclaration des droits de la femme et de la citoyenne) trong đó có câu này đã nổi tiếng: «Người dân-bà đã lên đoạn đầu-đai, thì cũng có quyền lên diễn-đàn ở Nghị-Viện». — Sau đó, tuy các cuộc vận động càng ngày càng mạnh, các nhà cầm quyền vẫn làm ngơ, và năm 1804 bộ Dân-luật Pháp do Hoàng-dế Nã-phá-luân đem thi hành không công nhận cho dân-bà ngang quyền với dân ông.

Mãi đến cuối thế kỷ thứ 19, máy móc làm đảo lộn nên kinh-tế ở Âu-Mỹ rồi tiếp đó các cuộc chiến-tranh và sửa soạn chiến-tranh bắt buộc dân ông ở trong quân-ngũ, dân-bà đi làm thợ và các nghề tự do mỗi ngày một đông, phong-trào phụ-nữ cực kỳ sôi nổi, các đoàn-tuế bênh vực nữ-quyền mọc nên như nấm, gồm có hàng vài chục vạn nữ-hội-viên. Năm 1901, ông Gautret đệ nê Nghị-Viện Pháp một bản dự-án nói về quyền phụ-nữ đầu phiếu; năm 1919, Hạ-nghị-viện Pháp tranh-luận về bản dự-án Dussoussoy, và bằng 329 phiếu thuận đối với 95 phiếu nghịch bằng lòng cho phụ-nữ Pháp tất cả các quyền chính-trị (trong đó quyền đầu-phiếu là chính). Sau khi được Hạ nghị viện ưng chuẩn, bản dự án đó đưa sang Thượng-Nghị-Viện.

nhưng bị các ông Nguyên lão nghị viên bác đi bằng 156 phiếu nghịch đối với 134 phiếu thuận.

Cách đó ít lâu, năm 1932 Hạ nghị viện lại nói đến quyền phụ nữ đầu phiếu trong đạo luật bầu cử mới, nhưng vì trong nước có nhiều việc quan trọng khác, Thượng nghị bỏ việc đó không xét đến. Ngày 1 háng 3 năm 1935, sau khi tranh (Xem tiếp trang 8)

Cây Bồ Kết đại

Lá non ướn-nắng trên
cành,
Quả tơ ứ nhựa hương
mạnh-mạnh đưa...
Hồn buồn lạc dưới trời Mơ
Tưởng đầu cô-gái thời xưa
gội đầu...

Giá mun trong-vắt
gương tàu,
Lược ngà, tay trắng lẫn
màu tóc đen...
Thị-tỳ mẩy ả hầu bên:
Khăn điều đôi tấm, the
huyền một vương...

Có ai cười nói bên
đường?
Giật mình, đã tưởng gặp
Nàng-trong-mơ...
— Thời-Gian khép cửa,
hững-hờ!
Đâu là thao-lạ, đâu là giúp-
cong?
Cao-Tur

Tàn lạnh

Trăng khuya phiêu bạt
giữa trời,
Nhận tung sương lạnh về
nơi mặt mù ..
Gió ngàn đóa rụng xác thu,
Thuyền say bóng nguyệt
êm du mái chèo.
Hoa lau giải lụa suối, đèo,
Xa xa mây trắng trôi theo
mây hường,
Hồn ai lạnh lẽo trong
sương,
Tựa hồn lữ khách lạc
đường non tiên.

Tặng Văn - Nhung
Thanh-Tùng
(Đồng-Tác. Thanh-hóa)



Ăn là một nghệ thuật

Bác sĩ Pauchet đã mấy lần kêu: « Sở dĩ bây giờ người ta nhiều bệnh-lột và chết trẻ là vì người ta đã ăn ngon quá và ăn nhiều quá » (manger trop et trop bon) Bác sĩ Leroy cũng đồng một ý ấy và thêm: « còn đàn bà con gái bây giờ họ xấu xí hơn phụ nữ thuở trước là vì họ không biết cách ăn. Bóc lột sơn phần của họ ra, họ chỉ là những kẻ có làn da nhợt, có vành mắt quầng, có bô môi thâm, và còn biết bao bệnh tật ẩn kín ở trong người họ nữa !

Chị em có ngạc nhiên không?

Ai lại không biết ăn ! Đói bụng thì ăn và bỏ đồ ăn vào miệng rồi nhai, rồi nuốt, ăn thế chứ ăn thế nào ?

Nhưng nếu thế sự ăn chẳng hóa dễ dàng lắm ư ? Và chính ta lầm tưởng rằng ăn là một sự không quan - hệ nên mới xảy ra nhiều điều hại bất ngờ.

Nguyên người ta là một cái máy tinh vi nhất của tạo hóa. Thường thường nó phải chạy đúng một trăm năm mới hư hỏng. Chỗ cho dầu mỡ là cái miệng. Cho dầu mỡ nhiều thì các bánh xe lớn không chạy được, cho ít thì chạy chậm quá, máy sẽ hỏng, không cho... thì cố nhiên là không chạy.

Có cái ví dụ ấy chắc bây giờ các bạn đã có một ý tưởng về sự quan hệ của sự ăn.

Ăn nhiều hay ăn ít, ăn vào lúc nào, ăn những gì đó là cả một bí quyết về thuật trang sinh (nhưng không bắt tử đâu đấy nhé) và cả về thuật giữ gìn nhan sắc của mình.

Theo điều xét nghiệm của các bác sĩ đông tây thì chúng ta phải ăn như thế này.

SÁNG GIẤY : Uống một cốc (ly) nước lã, và sau khi tập thể thao chừng 15, 20 phút, ngồi nghỉ (đi tắm được, càng tốt) rồi ăn những thức ăn rất nhẹ: cháo, một vài thứ bánh hoặc hoa quả đương mùa.

BỮA CHUA : Ăn ít thịt, nhiều rau. Thịt phải thật rừ, ăn nhai cho kỹ để nước bọt thấm rõ nhiều vào đồ ăn và cơm như thế dễ tiêu hơn.

BỮA CHIỀU : Rau với cá. Cá phải kiểm cho được cá tươi hãy ăn. Cá dễ tiêu và ít chất độc hơn thịt.

Đó là mấy điều đại khái, song chưa đủ. Ai cũng biết rằng ăn ngon miệng, đồ ăn mới dễ tiêu. Vậy ăn cho ngon ấy là một bí quyết. Nhìn một mâm cơm sạch sẽ, bát đĩa trắng bóng, đồ ăn vừa chín tới, nấu nướng khéo, hoặc nếu nhà bạn ăn bàn thì khăn trải trắng tinh, cách xếp đặt có mỹ thuật một chút, như thế bạn

ăn sẽ ngon miệng. Bữa cơm lại cần phải vui vẻ và điều kỳ nhất là lúc ăn cấm tiệt không được đọc nhật trình, hay xem chuyện. Về mùa nực nẻ nhà bạn có hàng hiên nên

ăn cơm ở đấy, sự khoáng khoát cũng giúp bộ tiêu hóa nhiều lắm.

Ăn rồi bao giờ cũng phải nghỉ ngơi độ nửa giờ. Bạn dùng quãng thời gian ấy rửa răng cho kỹ. Một chút đồ ăn mắc vào răng có thể làm sâu răng, hỏng răng. Một trăm người có bỏ răng hư, thì 99 người vì lười không chịu rửa răng cẩn thận. Răng hư, làm hai luôn cả dạ dày (vì nhai đồ ăn không kỹ) và một khi dạ dày bị bệnh thì ruột gan, bị bệnh hết. Máu sẽ xấu đi, da sẽ sạm lại, môi mắt sẽ thâm còn gì là nhan sắc !

Ăn nhiều và ăn vặt cũng làm hại dạ dày nữa. Nào bệnh dạ dày nở quá (dilatation) nào bệnh ợ (aérophagie) nào bệnh to bụng (ballonnement.) Tất cả điều làm ta mất ăn mất ngủ và nhất là làm ta mau già và mau chết.

Các bạn gái Việt Nam ta, cố nhiên là mắc chứng đau dạ dày rất nhiều. Vì các bạn hay ăn quà vặt và hay ăn của chua. Hoặc có bạn đau vì ăn rồi không chịu vận động thành thử riêng cõi Á đông này, chị em chúng ta là hạng phụ nữ yếu nhất, mảnh-khảnh nhất và mau già nhất. Vậy từ nay chị em hãy ăn uống có điều độ và nhất là biết cách ăn.

CÔ THÚY



TRA LỜI ĐEP

CÔ LƯU-THỊ-HIỆN HANOI. — Cô cứ thử dùng formule ấy đi đã, nếu không khỏi thì hãy xuống tòa báo chúng tôi sẽ mua giùm cô. Giá 3 \$ 00. Nhưng cái formule ấy có chất *formol* phải cần thận vì nó là thuốc độc. Chưa không phải mặt thì không khỏi, chớ không có lý nào lại hỏi thêm. Cô đừng ngại, hỏi nách cũng là một bệnh như các bệnh khác có gì mà phải thận thủng.

CÔ NGUYỄN-DUYÊN-HÀ VINH. — 1-) Nên bậm áo màu vàng, màu cyclamen hoặc màu hoa-cà. 2-) Phải cho biết mặt ra sao thì mới có thể chỉ cách vắn tée được. 3-) Có thể mập hơn bằng cách ăn uống cho đều, tập thể thao cho có điều độ. 4-) Thuốc tan nhang hiệu nghiệm lắm giá 4 \$ 00 gởi thêm 0 \$ 50 cước.

CÔ LÊ HỒNG ĐỒNG-HOÀI. — Rửa mặt bằng trành thì sạch nhưng đừng rửa luôn vì trành có chất acide làm hại da. Còn có bắt nắng hay không thì cứ gì rửa trành mới bắt nắng. Rửa gì đi ra nắng lại không sạm người.

CÔ NGUYỄN-THỊ-PHÁT THU-DAUMOT. — Lait d'amande giá 10 \$ 00

Thuốc gội đầu	4 00
Phấn màu ocre naturel	5 00
Cái nhíp	0 20

Gởi thêm 1 \$ 00 cước phí.

CÔ ĐỒ THỊ PHƯỚC (Ca-mau). — Đàn-Bà không phân biệt bạn mua bao lẻ hay mua báo năm vì Đàn-Bà chỉ có một mục đích : Giúp ích các bạn gái. Có cứ gởi 4 \$ 50, sẽ mua thuốc tan nhang gởi vào dùm cô. Nhớ biên rõ địa chỉ.

CÔ VÕ DANH (Hanoi). — Cao 1m50 mà nặng có 34 cân, cô thiếu mất gần 10 cân thịt, phải giữ gìn sức khỏe cần thận kéo cơ thể thì lao có ngày. Nhân mùa viêm nhiệt này chúng tôi muốn cô đi nghỉ mát, ra biển tốt hơn lên núi. Nếu không thể được thì sáng sáng nên đi chơi, chạy nhảy ở những chỗ thoáng ít nhất là nửa giờ. Lắm cho nhiều mouvements respiratoires (tập thở) ăn uống điều độ, ăn nhiều đường và cá tươi, bỏ tiêu hóa giữ cho (Xem tiếp trang 9)

TAC-BAT (1)

«Phe» thấm nhất khoác trên «xua» trắng nhất,
«Sỉn» rung vàng, giầy bạc chết thân tơ,
Cô kính-cẩn cùng chị em kính-cẩn
Quỳ bên đường cát bụi của Thành-Đô...

Bình-minh đốt đuốc hồng trên ngọn phượng,
Ve tung-bừng tấu nhạc... Cửa Phra-Keo
Nặng nề mở... Lóa vàng trên vách trắng,
Các vì sư bước xuống bậc thềm rêu...

Bầy thiếu-nữ bật im, và cúi xuống,
Đôi tay trần nâng «ô» bạc lên cao,
Sư lần-lượt đi qua, và lảng-lặng
Nhận lấy hàng tâm của mỗi «Phu-Sao».

Sốc nếp áo, và đỡ nâng đẩy gấm,
Vị cuối cùng bóng đã khuất nơi xa...
Các thiếu nữ đứng lên — Xiêm-lụa lảm,
Ô-bạc không, nhưng hoan-hỉ mặt hoa...

Hỡi Cô-Gái của Ai-lao sùng tín!
Tôi chẳng hề được diễm phúc như cô...
Lòng thành kính, đỉnh ninh là thấu đến
Tận Phật Trời, hiện xuống với Nhà-Sư !..

Tôi kính-cẩn cũng quỳ dâng lễ-vật
Bên lối Người qua lại... Nhưng, than ôi!
Người chỉ nhận trái tim hồng rạo-rực
Để đem quăng cho hùm-sói mà thôi !..

Cao-Tử

Tác-Bạt : lễ dâng cơm (sôi) hàng ngày cho Sư.

Pha phe : khăn quàng treo qua trước ngực.

Xua : áo cộc chèn

Sỉn : xiêm

Phượng : cây xoan tây (phượng vĩ)

Lóa vàng : các sư Lào mặc cà sa vàng

Phra-Keo ; tên một ngôi chùa

Ô : âu có chân

Phu sao : thiếu-nữ

Trà lời Đẹp

(Tiếp theo trang 6)

tốt. 2.) Rửa mặt bằng tranh ít thôi! 2, 3 ngày một lần. 3.) mặt sếp nên kẻ lông mày thẳng hoặc cong cong vành cung. 4.) Rửa mặt bằng tranh thì sạch đấy nhưng chớ rửa luôn.

CÔ MINH (Vinh). — Áo tắm đẹp có cái hơn 20\$, hoặc ít nhất cũng 14\$, 15\$ Mũ cao su bít tóc ở ngoài này hết rồi. Da nhờn như thế dùng lait de concombre. Nếu cô muốn dùng crême, có thứ crême Tsar tốt lắm giá 50gr 10\$ 00. Chúng tôi vui lòng mua dùm cô. Cho biết màu tóc, mắt, vẽ mặt, mới có thể chỉ màu phấn, son má hồng kỹ được.

CÔ ĐINH (Nam định). — 1.) Sáng sáng uống mật ong pha vào với nước lọc rất tốt vì như thế sẽ nhuận tràng. 2.) Lait de concombre làm da mịn. 3.) Lait de concombre không thể làm hết sẹo trứng cá được. Mua crême Tsar mà bôi giá 10\$ les 50gr 4.) Tập bơi, tập thở, tốt hơn nhảy giầy.

BÀ THU HUƠNG (Cần thơ). — Những thứ phấn ấy ngoài này hết cả, tuy vậy chúng tôi có thể mua dùm bà một thứ khác cũng tốt như vậy. Mua cả phấn, son, má hồng bà gửi chừng 15\$ 00 2.) Vú bà như thế là trước kia vú đã bị Cancer (ung) mổ chữa được là đáng mừng rồi! còn bây giờ nó lép là cũng do bệnh trên. Bà cứ thử dùng thuốc xoa vú của bác sỹ. Leroy xem. Nhiều bạn đọc dùng thấy kiến hiệu lắm. Việc gì mà ngược? Đàn bà chúng ta ai không thích đẹp. Bà gửi chừng 13\$ 00.

CÔ LOAN HAI PHONG. — Crême ấy chỉ bán tại Hanoi. Rất vui lòng mua dùm cô lait de concombre. Lait sẽ giúp cô làm da được mịn và bớt đỏ.

CÔ LIÊN VINH-LONG. — Mỹ phẩm làm cho tay trắng hiện có thứ crême d'amande tốt lắm; giá 8\$00 les 50gr. Có thể mua dùm cô. Ngoài này không có sách ấy. trừ mụn ngứa cô nên mua Végé bom của Docteur Miot. Các hiệu thuốc có bán. T B D B

AI-TÌNH XU' LA

QUẦN đảo Philuật Tân — vốn thuộc địa tự trị của Mỹ, hiện ở

dưới quyền thống trị của quân đội Nhật-Bản — gồm rất nhiều đảo nhỏ, mà dân cư lắm giống khác, nhau phong tục lắm điều quái lạ. Như trong đảo Mindoro có giống dân gọi là Mangyans hãy còn man dã, ở cách biệt tận trong rừng đảo trên những miền rừng núi bí hiểm. Họ rất ít ra gần bãi biển và khi nào có dịp ra bãi biển thì trước hết mỗi người họ hãy uống no một bụng nước bẻ đã. Có lẽ tại nước bề mặt, họ uống để bù với natri khan muối của họ ở vùng núi chẳng? Họ có tục tảo hôn, con gái mới độ 13, 14 tuổi đã lấy chồng, con trai 16 đã có vợ. Trai có vợ ăn mặc phân biệt hẳn với trai chưa vợ. Các cậu đã có vợ rồi, đeo ở cổ những vòng giây thép bện với nhau nặng tới hai ki-lô, và đeo hoa tai,

đeo vòng xuyên bằng cỏi đan. Quần áo thì cấm lông chim sắc sỡ. Sau cùng, muốn người được thơm tho, cậu buộc ở tay ở ngực những rễ cây có mùi thơm. Cứ trông một người con trai Mangyan ăn mặc thế thì người ta biết ngay là hắn đã có vợ.

Mà sự lấy vợ lấy chồng của họ rất là nhanh chóng. Có lẽ khắp thế giới không đâu phá được cái kỷ lục lấy vợ lấy chồng mau như họ. Khi cậu trai Mangyan đã đề ý đến một thiếu-nữ nào đó và định lấy ả làm vợ, thì cậu lo dựng ngay một túp lều cho phong quang. Rồi một đêm trăng sáng, cậu đi thẳng tới nhà cô thiếu nữ. Nếu đang đi mà sảy ra sự gì cậu cho là điềm không tốt lành cho cuộc nhân duyên của cậu, cậu trở về nhà ngay, đề đêm khác may mắn hơn sẽ đi. Thường cậu rủ vài bạn trai cũng đang nóng kén bạn trăm năm đi cùng với cậu. Cậu

mang trên tay một thứ âm nhạc cổ giả sơ sãi làm bằng một tấm gỗ có hỗn giầy. Đến trước nhà gái, cậu dạo thứ âm nhạc đó lên. Xong khúc đàn, cha người thiếu-nữ mở cửa đón cậu vào, nhưng cậu phải lấy vải che mặt lại để dấu hình tích của mình. Vẫn ông nhạc tương lai dọn bữa tiệc mời cậu, còn người thiếu-nữ kia trước sau không được phép ra mặt chuyện trò và cũng không được phép ưng hay không ưng cậu trai cầu hôn mình. Đợi đến đêm, cô mới giải chiếc chiếu ở một số lều mà nằm và bắt buộc cô phải để cho cậu trai nằm chung. Lúc ấy mới là lúc cô được quyền định liệu ưng hay không ưng cậu nọ. Sáng mai người cha giầy đến bên chiếu, nếu thấy cô, cậu nằm quay mặt vào nhau, tức khắc người cha hiểu đôi lứa đã ưng thuận nhau. Và thế là thành vợ thành chồng, không phải dạm mặt mỗi manh chớ đợi gì cả.

Nhưng nếu người cha thấy con gái mình quay lưng lại người con trai thì hiểu ngay rằng cô ả không thuận. Người cha không ép buộc gì Ta đừng tưởng một đêm nằm chung như thế, cặp trai gái không ưng nhau cũng có thể dễ sảy ra những sự đáng tiếc, hoặc người con trai không nên được lòng say mê, dạm sức phạm đến người con gái. Không đâu, họ tuy còn man dã nhưng rất trọng luân-lý. Và lại cậu trai tự biết mình sẽ bị cha người con gái giết chết, nếu đã bị người con gái chê, mà mình còn dờ thối lẩn tránh, phạm đến cô ả. Và cũng không bao giờ những chú rể trượt lại nuôi lòng oán hận thù hận người con gái, những chuyện đâm chém vì không lấy được người mình đề ý yêu đương không thấy ở dân Mangyans.

Như vậy không lẽ nghĩ không cưới hỏi, không có cái thời vị hôn đề yêu nhau và hiểu nhau như người văn minh, dân Mangyans vẫn là những người rất đạo đức và rất tôn trọng sự thiêng liêng của tình chồng vợ.

Chuyện riêng

(Tiếp theo trang 2)

Cô VÔ-DANH — Bởi vì cho đến bây giờ phần đông những người kép hát cũng vẫn còn tỏ ra là người kém về phẩm giá nhân cách nên cái câu xướng ca vô loại vẫn còn đứng lắm. Tôi không biết người kép hát mà cô yêu có là người đứng đắn không? Nhưng cứ cái sự còn non tuổi lại học xa nhà như cô mà ham mê xem hát đề mê một anh kép hát thì cũng đáng trách lắm. Cô nên rút bỏ mối tình ấy đi thôi hơn. Tuổi cô chưa đến yêu. Lo học đi thi hơn.

HỎI. — V. bạn của cha N. V. tỏ ý muốn cưới N. làm vợ nhưng chưa có mối lai gì. Theo ý cha mẹ N. thì không muốn gả N. cho V. vì 1) V. nhiều tuổi 2) V. từ khi vợ chết đâm ra chơi bời cờ bạc 3) V. có danh vọng, sợ mang tiếng hãm danh.

Riêng phần N. đã đề ý tới V. Song gia đình nghiêm khắc nên đành giữ kín mối tình. V. đi xa trong 7, 8 năm, không tin tức gì. N. vẫn dành tình một lòng yêu V. dẫu rằng từ trước N. và V. chưa từng bao giờ gặp ý với nhau. Nay V. lại trở về chọn cũ đến thăm cha mẹ của N. và nói rằng lúc này không cơ bạc nữa. Vậy xin hỏi 1) N. có nên thừa rõ chuyện mình đề cha mẹ dọn liệu không? 2) Nếu cha mẹ N. ngó ý gả N. cho V. như V. không bằng lòng thì có điều gì bất tiện không? 3) N. có nên gửi thư nói ý kiến riêng V. về chuyện ấy không?

NHƯ NGUYỄN (HUẾ)

TRẢ LỜI. — Cô đã có gan giữ kín được mối tình ấy trong 7, 8 năm thì hẳn bây giờ cô cũng có thừa kiên nhẫn (đề đừng tiến hành công việc hấp-tấp quá. Trước hết cô hãy dò ý bố mẹ cô, xem bây giờ các cụ đối với V. thế nào? Những lẽ khiến các cụ 7, 8 năm trước phải do dự không dám gả cô cho V. có còn thích đáng nữa không? Theo tôi tưởng trong ba lẽ do dự thì có hai lẽ đã hết thích đáng rồi: là V. thối không chơi bời cờ bạc nữa mà cô thì cũng đã lớn, chỉ còn một lẽ sợ mang tiếng (Xem tiếp trang 14)

Phu nữ đầu phiếu

(Tiếp theo)

luận về bản dự án của ông Fessat, Hạ nghị viện lại cho đàn bà Pháp ngang quyền với đàn ông, rồi chuyển bản dự án đó sang Ủy ban coi về phổ thông đầu phiếu, nhưng tới nay việc đó vẫn chưa có kết quả.

Hiện nay, tuy đã được nhiều nhà nhà chính trị có danh tiếng bênh vực như các ông Briand, Poincaré, Tardieu, Justin Godart, Léo

Blum... phụ nữ Pháp chỉ được quyền bầu cử hội viên các phòng canh nông, quyền bầu cử và ứng cử nhân viên các tòa án thương mại mà thôi.

Phụ-nữ những nước nào được quyền đầu phiếu?

Ở Âu Châu, Phần-lan là nước đầu tiên cho đàn bà quyền bầu cử

và ứng cử từ 1906. Sau đó, hầu hết các nước ở Âu châu đều theo một đường. Na uy từ 1916, Anh, Nga, Đức, Áo từ 1918, Ba-lan từ 1919, Bỉ từ 1920, Tây-ban-nha từ 1931 Thổ Nhĩ Kỳ từ 1934...), và chỉ còn đàn bà Pháp, Bồ, Thụy sĩ, Nam-tu-lạp-phu là chưa được quyền đầu phiếu.

Ở Mỹ châu, Gia-nã-đại cho đàn bà quyền đầu phiếu từ 1919, Hoa kỳ từ 1920, rồi các nước khác theo gương gần hết.

Hiến pháp Hoa-kỳ còn cho cả đàn bà quyền ứng cử Tổng thống nữa.

Ở Á châu đàn bà được quyền

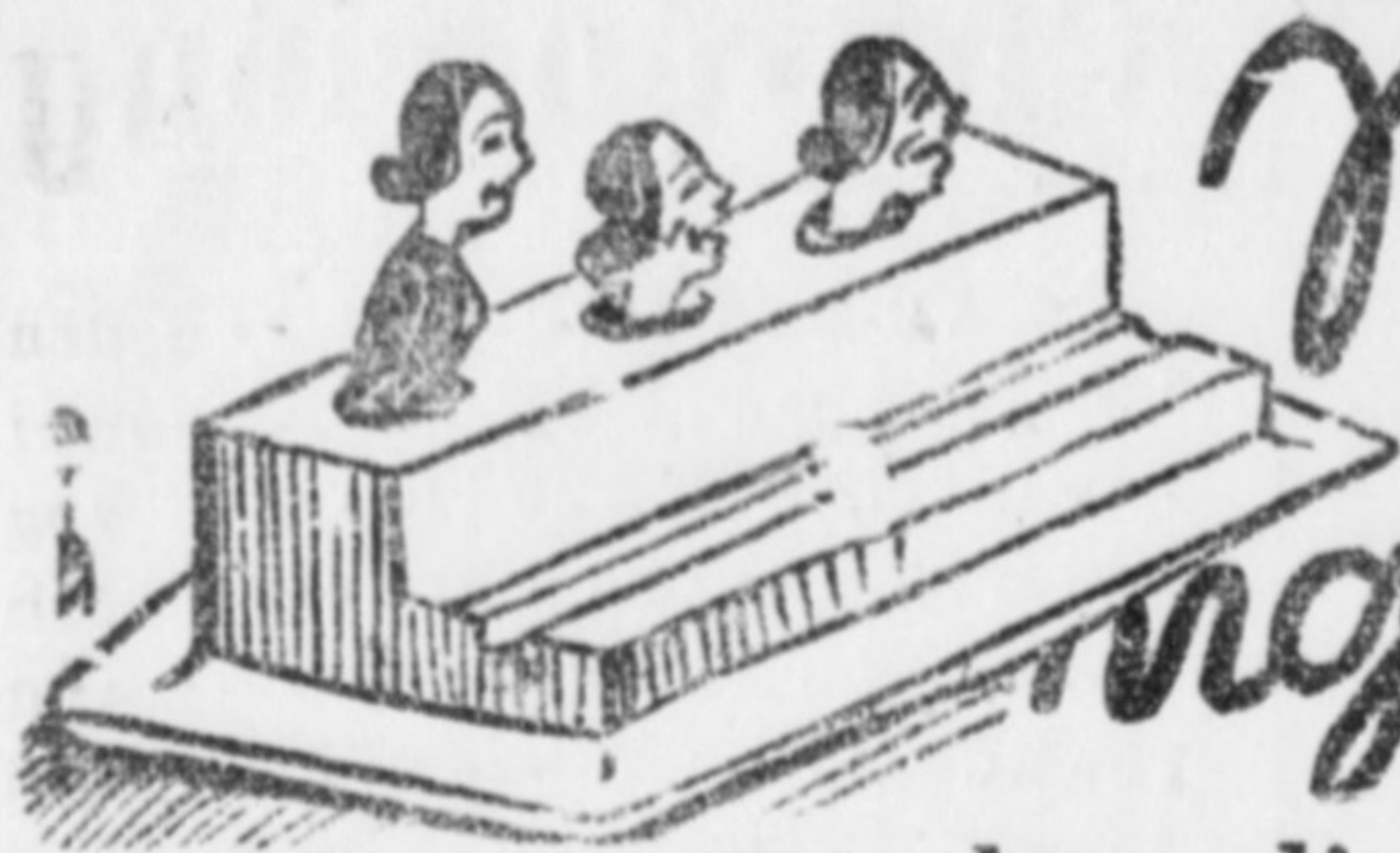
đầu phiếu ở Mông cổ từ 1924, ở Tàu từ 1931, ở Ấn độ từ 1931, ở Thái-lan từ 1932.

Ở Phi châu, Tây Phi châu thuộc Anh cho đàn bà quyền bầu cử và ứng cử từ 1919, Nam Phi châu cho đàn bà quyền bầu cử từ 1930.

Ở Úc châu, nam nữ được ngang quyền chính trị, ở Úc-đại-lợi từ 1908 ở Victoria từ 1908, ở Nouvelle Félande từ 1919.

Nói tóm lại, hiện nay trên thế giới có gần 50 nước công nhận quyền phụ nữ đầu phiếu, và số đàn bà được hưởng quyền đó vào khoảng 140 triệu người.

CÔ KHUÊ HUƠNG



*Ngô
nghinh*

Đem đầu lâu đi hỏi vợ

CÁCH thành phố Manille — kinh đô xứ Phi-luật-tân-độ chừng vài chục cây số, ở trong một khu rừng núi hiểm trở, vẫn sống một bọn thổ dân vô cùng mọi rợ, cách biệt hẳn với đời hoa lệ bên ngoài. Một du khách một khi đã bước chân vào những con đường rộng rãi tốt đẹp của Manille, đã nhìn những tòa nhà tráng lệ, những công viên mát mẻ, những biệt thự nguy nga, thì không bao giờ giám tưởng tượng cách đây không bao xa, vẫn có giống người hung tợn lạ lùng, chỉ sống về nghề săn bắn và quanh năm chỉ thích chém giết đồng loại.

Đám thổ dân ấy chia ra 50, 60 đoàn khác nhau rồi hơi xích mích một tí gì là kéo cả đoàn đi

dánh phá. Họ giết được kẻ địch thì họ chặt thủ cấp, đeo « tòn ten » ở trước ngực đến vài ngày cho là hãnh diện lắm. Khi cái đầu lâu ấy « nặng mùi » rồi thì đem treo ở trong những cái giỏ buộc vào chung quanh nhà để tỏ cho kẻ khác biết « tài » của họ. Nhà kẻ nào có vài trăm cái đầu mới là một nhà danh tiếng.

Trong các bọn ấy, có bọn Irugaos là dữ tợn hơn cả. Họ khỏe lạ lùng và cao như sếu, người nào thấp nhất cũng do được gần hai thước. Khi giới của họ là một cái bồ cào cán làm bằng một thứ gỗ rắn còn đầu là chín cái sừng trâu nhọn hoắt.

Khi họ đã đánh ngã kẻ thù rồi thì họ bỏ cái cào ấy vào bụng kẻ hấp hối hoặc đã chết, rồi cầm cán cào xoay đi là ruột gan đảo lộn thành một thứ cháo đặc đầy những máu. Họ lấy máu ấy bôi vào cán cào. Cáo của kẻ nào bóng nhẫy những máu là một giá bảo vô cùng quý giá để lại cho con cháu.

Bọn này nghiện thịt chó nên trong khu họ ở, họ nuôi từng đàn chó như ta nuôi dê, nuôi bò vậy. Mỗi khi họ thắng trận ở đâu về là họ khao nhau, cứ một người một chó, vừa ăn vừa hát suốt mấy đêm ngày. Việc cưới xin, trái lại họ cử hành rất trịnh-trọng. Khi ăn hỏi, nhà trai không cần phải



khoe của cái gì cả (cổ nhiên là không có bằng cấp) chỉ việc đem rước cái cán cào của ông cha đi trước. Cái cán cào nào bóng nhẫy đỏ lôm những máu ấy là danh gia vọng-tộc. Còn chú rể thì ít nhất cũng phải là kẻ đã từng giết được 10 người, đeo một chuỗi 10 cái đầu lâu ở trước ngực, có thể mới được phép làm chồng và nhà gái mới nhận lời !

Đám cưới đi bằng (đánh là không có ô-tô) trâu. Ông mới cưới một con trâu đi trước, tay cầm cán cào cao giờ lên cao, hát những bài hát thắng trận. Kẻ đến nhà trai nhà gái, sau rồi đến chú rể, cô dâu hai người cưới chung một con nghé (trâu non) đầu tết hoa lá, mình trần, tay bưng mỗi người một bình hương (làm bằng dừa cây) khói lên nghi ngút.

Mỗi tiệc cưới như thế, người ta tính ra ít nhất cũng mất 1000 chó về ăn uống, và về trang sức của hai họ ít nhất cũng có cả trăm cái đầu lâu lủng lẳng !

T. dịch

MỘT NHÀ CHUYÊN MÔN
ĐÓNG GIẤY PHỤ - NỮ

**Q U Ê
H I Ê N**

36 — HÀNG BỒ HANOI

Quý bà quý cô muốn có
giày và Sandale kiểu mới
đi mùa nực thì xin mời
lại hiệu **Quê-Hiên**

NỀN GIÁO DỤC HÀO HÙNG CỦA ĐÀN BÀ NHẬT

(Tiếp theo và hết)

THỬA xưa khi một người quý phái chết, không có con trai kế tự thì người vợ góa bị mất hết gia tài và lâm vào cảnh nghèo đói, thường phải bỏ thành mà đi. Một hôm, một du-khách lạc vào miền núi lần đến cái quán tranh tồi tệ xin trú chân. Ông ta lấy làm ngạc nhiên thấy chủ nhân là hai người đàn bà, một già một trẻ, ăn bận nghèo nàn nhưng dáng điệu rất uy-nghi. Hai mẹ con họ kể chuyện rằng chồng cùng con rể họ đã chết vì việc nước và không con trai nối dõi nên cả hai mẹ con phải đưa nhau lên chỗ quanh hiu này nương náu. Tuy vậy, họ rất hài lòng, bà mẹ cho rằng sự khổ não mẹ con bà chịu bây giờ vẫn chưa xứng đáng cái vinh dự của chồng con họ.

Những ví dụ như thế nhan nhản ở thời phong-kiến và tôi cần kể thêm những ví dụ xảy ra ngay hiện tại để tỏ rằng nếu những phong tục theo với thời đại đã bớt khác nghiệt mà tinh thần hy sinh, trọng danh-dự vẫn nguyên thế. Tôi được biết một sĩ quan Nhật thuộc giòng hoàng thất. Khi nước Nhật giao tranh với Đài Loan, chàng nhập ngũ và đánh trận rất can-đảm. Mấy tháng sau, trong quân thứ, chàng mắc bệnh sốt nặng, được trở về nước, mẹ chàng hết lòng săn sóc, cứu chàng thoát chết. Một người bà con đến hỏi thăm và mừng bà cụ. Bà cụ nguyên là một vị công chúa, khẳng khái đáp: « Nếu con trai tôi vì nước mà chết, tôi rất lấy làm vinh dự. Nhưng nếu hẳn lại chết trên giường bệnh thì tôi đau đớn đến chết theo mất. »

Một bà nhà quê khác cũng chị khí, cũng can đảm không thua gì vị công chúa họ: cháu trai cụ sang Âu châu, cụ cho cháu một con dao và hẹn nếu cháu cụ làm điều gì lỗi đạo thì nên lấy con dao đó mà tự xử lấy mình.

Những sự can đảm theo lối ấy đã là khả kính, nhưng lại còn

một can đảm nữa, khó khăn hơn. Một vị cao tăng Nhật một hôm thuyết pháp cho bọn phụ nữ như sau này :

« Cô thiếu nữ họ tuổi ngoài đôi mươi có một người đàn ông góa vợ cầu thân. Người đàn ông này có cha mẹ già, ba anh em gái, ba chị em gái và ba đứa con riêng. Cô thiếu nữ thấy nhà chồng lắm người thế không lấy làm sợ hãi song cô cũng đi hỏi ý kiến của một nhà tu hành có tiếng là khôn ngoan ở vùng ấy. Vị cao tăng trả lời :

— Ta chưa quyết khuyên con nên lấy người ấy nếu ta chưa biết con định sẽ ăn ở thế nào với con riêng, với cha mẹ với anh em nhà chồng, con hãy về nghĩ đi và vài ngày nữa cho ta biết ý nghĩ của con rồi ta sẽ liệu.

Cô thiếu nữ về nhà nghĩ ngợi. Tuần sau cô đến tìm vị cao tăng nói : Con sẽ ăn ở thuận hòa với hết thấy mọi người nhà chồng.

— Thế thì con đừng nên lấy vội hay con hãy về nghĩ một cách ăn ở khác rồi ta sẽ liệu.

Cô thiếu nữ lại trở về. Tuần sau cô đến nét mặt cô đã hơi có vẻ

quả quyết, cái vẻ quả quyết bao hàm một chút tự kiêu.

— Con sẽ yên tất cả những người nhà chồng con như chính mình con vậy.

Vị cao tăng xoa tay : Thế cũng chưa được, con hãy nghĩ một cách ăn ở khác.

Cô thiếu nữ trở về. Lần thứ ba đến, cô hỏi vị cao tăng :

— Nếu sự âu yếm, sự tận tâm cũng chưa đủ đức tính để con lấy người đàn ông góa vợ họ, thì ngài dạy con còn cần phải có những đức tính gì nữa ?

Vị cao tăng đáp :

— Con ơi ! Hễ con lấy người đó thì ta chỉ xin con một đức tính nhân nại.

Thế nghĩa là vị cao tăng khuyên cô thiếu nữ phải luôn luôn can đảm từng giờ từng khắc và luôn luôn tự hiến mình — không phải cho một lý tưởng tôn quý mà tự về cao-thượng của nó đã đủ thưởng công cho mình rồi, song là tự hiến mình cho những việc bực bõ, cho cả những sự tai ngược vô lý của những người được quyền tai ngược, mình không có phép phán đoán. (Ý nói dù cha mẹ chồng anh em chị em nhà chồng có ngạo ngược mình cũng cam chịu. Sự nhẫn nhục luôn luôn bị động chạm mà vẫn thản lặng ấy là một đức tính ít tự trời sinh hơn cả ở chúng ta — nếu có những đức tính trời sinh đã có sẵn — song người đàn bà Nhật lại có đến một độ cao vời vợi và không có gì làm cho họ ăn ở trái cái đức tính ấy cả. Là con gái, là vợ không bao giờ họ dám cưỡng lệnh của cha, của chồng. Vẫn tươi cười, họ chịu đựng tất cả những sự trái tính tai ngược phũ phàng lừa dối của người cha người chồng.

Trong thời kỳ du lịch khắp nước Nhật, các ả thị-ti hầu hạ trong các khách sạn cũng làm cho tôi phải ngạc nhiên đến mức phục : từ sáng đến tối dù bận rộn thế nào họ vẫn nhanh nhẹn, vẫn tươi cười, vẫn chăm chỉ làm lụng. Nửa đêm mới nghe thấy họ tắm rửa trước

Nhắn chị em

Nhắn chị em tôi kỳ ở cũ ?

Muốn tốt tươi nên giữ

màu da !

Hoa-Kỳ Rượu Chồi nên

soa ?

Dung nhan sẽ thấy nồn

nà hơn xưa !

Vừa giãn huyết lại vừa

giãn cốt !

Vẻ đoan trang đẹp tốt để

trông !

Ngày xuân càng đượm

sắc hồng !

Càng tăng màu thắm,

càng nồng tâm yêu !

VŨ-THỊ NGUYỆT-NGA

khí đi ngủ mà sáng tinh sương, tiếng họ giậy mở cửa dọn dẹp đã thức tỉnh tôi khỏi giấc ngủ, mà khi ngủ, tôi vẫn mơ màng tưởng như nghe thấy chân họ nhẹ nhàng qua lại. Từ đầu mà họ lại có cái vẻ lạnh lẹn không một sự mệt mỏi nào làm uể oải, cái vẻ dịu dàng không một sự khó nhọc nào làm mờ ám, cái vẻ lịch sự niềm nở không một sự lạnh đạm hắt hủi nào làm nản được? Công xá họ rất ít nhưng thiết tưởng tất cả những sự giàu sang phú quý cũng không thể là cái nguồn phát sinh ra đức tính nhân nại của nhà Phật đó càng kiên cố bởi phong tục của xã hội, và tinh-vi hòa-nhã bởi cái tinh-thần thiện-mỹ. Chính cái đức tính đó đã khiến cho những ngày lưu trú của tôi ở Nhật và ở các gia đình Nhật có một thú vị khôn tả. Tôi cảm thấy vẻ đẹp của nó ở những người hạ nữ cũng như ở những bà đài các phong lưu. Tôi ngờ rằng cái uyên-thâm của đức tính nhân nại cũng có cả ở trong lòng các ả kỹ nữ, mà phần đông vẫn có cái dáng rất nhiệm nhứt trịnh bạch.

Luật bây giờ cấm cha mẹ bán con gái như thừa trước, song ở chốn dân gian người ta vẫn bán. Ta không nên xét đoán sự mua bán ấy với những ý nghĩ nghiêm khắc riêng ở Âu Châu. Tôi đã được nghe bức thư của một ả kỹ nữ. Cha mẹ ả sa sút phải bán ả cho một ca-viên và chưa hết hạn giao kèo thì cha mẹ ả đã chết. ả viết bức thư cho các người quyến thuộc xin những người này chuộc ả ra. Trong thư không một lời ca thán oán trách bố mẹ, toàn là những lời rất lễ phép ả một tiếng

thở giải rất nhẹ nhàng như tiếng thở cuối của cùng một linh hồn khế hé miệng vải che cho ta thấy vết tử thương vằn.

Lúc cái xã hội phong kiến nhào đổ, nhiều nhà quý phái sa sút phải bán con đi và thường thường khi giá cả song xuôi nhận tiền đặt rồi người cha mới thân bằng cố hữu đến ăn tiệc. Cô con gái trước khi vào kỹ viện, dành cái đêm trong trắng cuối cùng của mình để gây đàn mua vui cho bữa tiệc đưa mình đến chỗ đọa đày.

Không kể đến những trường hợp cùng đồ ấy, câu trả lời sau này của một người cha Nhật đáp một người khách Âu châu đến mừng đám cưới con gái mình, cũng đủ cho ta cái ý niệm về sự phục tùng của đàn bà Nhật: — Ngài đừng mừng cho chúng tôi vì con gái tôi đi lấy chồng nào có được sung sướng gì đâu. »

Ông ta biết con gái ông sẽ khổ sở nhưng vì quyền lợi của gia đình, vì phép xử thế, vì danh dự, ông vẫn truyền cho con gái ông phải hy sinh và con gái ông mỉm cười vui vẻ nhận phần hy sinh đó, lại cảm tạ cha già là khác.

Chính cái mỉm cười, những câu thù ứng lễ phép đó trang điểm, nâng đỡ những đức tính khó khăn. Bị đau đớn ê chề mà vẫn kính trọng người khác, không thiết gì thân mình, dè dặt cả cái bản ngã tự nhiên của mình: cái tinh thần đó đã làm cho tôi cảm phục. Mặc sự cách trở thời gian, mặc sự dị đồng của một thế giới lấy gia tô giáo làm gốc và một thế giới lấy phật giáo làm gốc, tôi nhận thấy rằng tâm hồn cô gái Nhật có một vẻ quen thuộc với những nữ-nhân-vật cao thượng khả-kính của Âu-Châu xưa. Thế cũng đủ để hòa

Những thiếu-nữ Việt-Nam muốn hấp thụ một nền giáo dục hoàn toàn nên theo học trường

SAINT PIERRE

4 Boulevard Pasquier

Giáo sư đảm — Dạy bảo kỹ lưỡng Luyện tập học trò ứng thí các kỳ thi — có nhận học sinh ở trong và ở ngoài. Có lớp dạy các trẻ bé do một thiếu-nữ Pháp và một thiếu-nữ Nam trông coi

mộng ta đã đặn ngừng lại nơi cô gái Nhật tìm bóng người xưa.

Đã đành những người đàn bà Nhật không có được cái ý thức lương năng đầy đủ, cái lòng nhiệt thành êm dịu mà chỉ đạo giáo Gia tô mới làm nẩy được ở những tâm hồn chọn lọc. Nhưng người đàn bà Nhật giữa bao giông tố đôn đau, nếu có được một tia hạnh phúc bừng rạng, một chút tinh âu yếm bao bọc ấm êm lấy cái lòng vị tha của họ thì trong thi ca cũ của Nhật ta không thấy một hình-ảnh nào mô tả sự giản-dị thiên-cách của họ.

Trang cuối cùng một thiên tiểu thuyết Nhật tả chuyện một người chồng bảo vợ:

— Ta ví mình như cây mận kia vì cây mận rất sai quả, còn mình, mình đã cho ta bao đứa con ngoan. Người vợ trả lời:

— Thiếp không xứng được vì với cây mận đó.

Người chồng đặt tay lên vai vợ nhẹ nhàng đáp:

— Thế thì ta ví mình như cây vả kia, vì cây vả kia cũng lắm quả mà hoa của nó lại dịu dàng nấp dưới bóng lá. (Có ý ca tụng sự khiêm tốn của người vợ).

HẾT

THUY-AN dịch

BƯ'Ó'C ĐÁU

Kịch vui của Toan Ảnh

Quảng-cáo cho vở kịch này chúng tôi chỉ xin nhắc lại một câu trong lá thư đầu tiên của Lan-Khai gửi cho Toan-Ảnh: « Tôi xin chào đón ở ông một tài năng mới cho văn chương nước nhà. » Phê-bình Toan-Ảnh, Lan-Khai đã nói: « Sẽ hơn Đoàn-phú-Tứ ». Các bạn nhớ đón xem trong vòng tháng Juin 1942. Giá 0\$70.

Tổng phát hành Saigon — Chợ-lớn: Librairie Nguyễn-khánh-Đàm, Rue Sabourain Saigon.

Các đại lý xin viết thư cho M. Nguyễn-văn-Toán, n° 40 — Rue Lomé Vinhnyen.



Đã nhận được mandat của quý vị kê dưới đây vậy xin cảm tạ.

Bà Nguyễn-tấn Hưng (Tây-Ninh) bà Trần-quốc-Thiên (Bắc-Liên) bà Thư (Hưng Hóa) Librairie Hương-Giang (Huế) bà Lương-định-Phiên (Bắc-Liên) ông Lý-Hữu Dư (Paom-Penh) ông Trần-Cửu (Quảng-ngãi) cô Quyển-Phúc (Vân-Đình) ông La-quang-Hỷ (Lao Kay) cô Nguyễn-mỹ-Lê (Trà-Vinh) bà Phạm-văn-Hoàn (Yên-Báy) bà Sỹ (Bắc-Ninh) ông Ái-quốc (Pleiku) cô Trúc-Như (Thanh Hóa) Nam-cương-thư-xã (Mỹ-Thọ) ông Minh-Đức (Thái-Bình) ông Lê-Hữu Khai (Vinh) cô Nguyễn-thị-Tướng (Pakha) bà Nguyễn-công-Kiểm (Tuyên-Quang) ông Nguyễn-xuân-Mai (La Cát-Bà) bà Trần-đình-Thảo (Tchékam) ông Nam-Tân và ông Mai-Lĩnh (Haiphong) maison Hạc-Thành (Thanh-Hóa) bà Vũ-thái-Đương và Đình gia DZu (Fort Bayard) cô Ninh-Lý (Phan Thiết) cô Vương-Lan (Phan Rang) cô Marie Báu (Dalat) cô Thu-Cúc (Thanh-Hóa) bà Scaruelle (Saigon) bà Võ-văn-Giáo (Rạch-giá) ông Võ-ngọc-Thành (Sadec) cô Marie Hiếu (Vinh) bà Trần-thị-Thìn (Thái-Bình) ông Nguyễn (Xiêng-khouang) bà Tôn-nữ Bích-Thủy (Tourane) cô

Nguyễn-thị-Thìn (Saigon) ông Lê Văn-Nho (Bétre) bà Nguyễn-quý-Cảnh và ông Tàn-Phong (Thanh-Hóa) Librairie Hồ-Chư và Chử (Quảng-Ngãi) ông Lưu-thế-Lương (Nam-Định) cô Kim-Quý (Haiduong) cô Mai-Nga (Bắc-Ninh) ông Lê-thành-Tuân (Huế) ông Phạm-trọng-Lương (Vàng-Danh).

Cô TRẦN THỊ TỰ. — PHAN-THIỆT cô phải trả 3\$50 nữa là chọ một năm.

Ông HOÀNG MỘNG LƯƠNG QUẢNG NGÃI hạn báo của ông đã hết từ 22-12-41.

Cô NGUYỄN MỸ LỆ. — TRÀ VINH báo vẫn gửi đến cô liên tiếp chứ không hề ngừng một số nào; xong chắc bị thất lạc; đã cho gửi tám số báo thiếu đến cô, nếu còn mất nữa xin cho biết sẽ cho gửi thưởng.

Ông ÁI QUỐC PLEIKU giá ba tháng báo 1\$60, vậy ông hãy gửi thêm cao 3 hào nữa, bằng timbre cũng được.

Ông NGUYỄN XUÂN MAI LA CÁT BÀ hạn báo của ông đến 24-9-41 mới hết.

Cô NGUYỄN THỊ TƯƠNG PA-BA Cô không phải trả thêm nữa.

Cô MARIE HIEN VINH hạn báo của cô đến 18-10-42 mới hết.

BÀ BÍCH THỦY TOURANE hạn báo của bà đến 17-8-42 mới hết.

Ông PHẠM TRỌNG LƯƠNG VÀNG DANH báo vẫn gửi đến ông liên tiếp chứ không hề ngừng, xong chắc bị thất lạc, đã cho gửi bù 6 số báo thiếu.

CÔ KIM NHẢ (Hanoi) cô cần số nào cô cho người mang tiền lại nhà báo mà lấy.

Trích thơ không xin phép

(Tiếp theo trang hai)

nhưng rồi ý muốn «nhờ» ấy lại không thực hành. Thế mà Trần-Quân đem ngắt đầu ngắt lưng cau « phải nhờ anh Mai » kia đi cho ra lời ký-thác để đánh lăm độc-giả rằng « sự đầu thi văn ấy do lòng ước-muốn của chính H. M. T. thuở sinh thời » !!! Trần-Quân thật là một người có thủ-đoạn ! Và cái « thủ-đoạn đánh lăm độc giả bằng cách ngắt đầu ngắt lưng tài-liệu » Trần-Quân có dùng trong khi viết quyển H.M.T. khiến nhiều sự thực đã bị sai vậy dưới ngòi bút Trần-Quân. Một người cho Trần-Quân mượn tài-liệu đã phải viết bài công-kích chỗ bất chính kia. (Cuốn này sẽ nói rõ trong một dịp khác).

2. — Về việc tôi ưng thuận — Trần-Quân nói chính tôi đã ưng thuận cho chàng dùng văn thơ H.M.T. để phê-bình ». Thật tôi không hề ưng-thuận hoặc không hề tỏ ý ưng-thuận bao giờ. Trần-Quân cho lời chúc chàng «ong thanh công là lời ưng thuận của tôi (!) đã tỏ rằng Trần-Quân thật là quá, nông nổi qua, Va, đọc bức thư cho tôi gửi cho Trần-Quân năm 1941 — bức thư trong đó có câu « Sống chẳng cho ăn, chết làm văn tế » và có câu mà Trần-Quân đã nói là « Lờiinach » trong bài tựa quyển H.M.T. đó — có lẽ, nào một người thông minh như Trần-Quân lại đến nỗi không hiểu ý tôi muốn nói gì ?

Còn nữa
QUÁCH TẤN

Giới thiệu sách

Chúng tôi vừa nhận được.

1.) «Cuốn «Chân trời cũ» của Hồ Dzếnh, giá bán 0\$ 80 của nhà xuất bản Nguyễn-Hà gửi tặng

2.) Cuốn kịch «Trần Cảnh Lý Chiêu Hoàng» giá 0\$ 80 của Phan Khảo-Khoan gửi tặng.

Vậy xin cảm ơn tác giả, nhà xuất bản và giới thiệu cùng bạn đọc.

Là một món đồ trang sức rất có tính cách Việt-nam

NON THANH QUAN

lại còn là một thức dùng cần-thiết cho các bà các cô trong những ngày nắng hạ... Vì từ khi bỏ chiếc nón thúng quai thao lềnh kênh đã quá thời, tôi nay các bà các cô MỚI CÓ

Nón Thanh Quan

ĐẸP, NHẪ và TIỆN-LỢI để bỏ vào sự khuyết-diểm đó trong y-phục của bạn gái Việt-Nam

Mme ĐÔNG - TRANG

11, Phố Gia-long, Hanoi

Tổng phát hành

Kiểu và nhãn-hiệu đã trình Tòa



Chuyện riêng

Tiếp theo trang 9

ham danh mà thôi. Nhưng miệng người thiên hạ thì biết thế nào cho vừa được, miễn chính chính V. đừng tưởng rằng cô lấy V.—nếu cuộc nhân duyên thành—vì ham danh là được rồi. Cô sẽ liệu chiều nói với bố mẹ cô để tự bố mẹ cô dò hỏi ý V. chứ riêng cô, cô không nên viết thư cho V. Các cụ, khi V. chưa là con rể vẫn còn là bạn đồng sự, trong câu chuyện đề dò hỏi ý V. Nếu V. còn khát khao muốn kết duyên với cô, V. sẽ hiểu lời bóng gió của bố mẹ cô và tự đến cầu hôn với cô. Nước bằng V. đã dỗi ý, bố mẹ cô cũng có thể hiểu được một cách xa xôi: sự giao thiệp giữa mọi người — nếu cuộc nhân duyên không thành — sẽ không vì thế mà đứt đoạn, mang cái tên lại cho nhà cô, mang cái thắc mắc lại cho V.

HỒI.—chị tôi để cháu xong thì chết. Anh rể tôi làm chỉ đủ nuôi cháu, vậy mà thường thường anh cứ cho tôi tiền luôn, tôi từ chối tôi anh không bằng lòng. Tôi lấy tại không đành dạ vậy làm thế nào cho khỏi nhận số tiền mà không làm phiền anh tôi?

CÔ LANG.

TRẢ LỜI. Vì duyên cớ gì mà anh cô cho tiền cô? Khi còn sanh tiền bà chị của cô, có lẽ anh chị cô vẫn chu cấp tiền học, tiền quà cho cô chăng? Nếu phải vậy, thì bây giờ anh cô cho cô tiền là có ý tỏ lòng vẫn quý em vợ như lúc vợ còn sống. Lại có thể còn vì một lẽ nữa liên can đến lòng tự ái, là không muốn để em vợ biết mình sa sút không được phong túc như mọi vợ còn sống! Anh cô đã ma non thể, để khỏi làm tủi lòng anh cô, cô cứ nên nhận, nhiều lúc người ta phải hy sinh tấm lòng khi phải đi để khỏi làm tủi kẻ khác, để chiều ý kẻ khác: Tiền anh cho, không muốn tiền, cô cứ giữ lấy, mua quà bánh, may áo quần lại cho đưa cháu hoặc nữa, sau này cháu lớn đi học thì cô mua sách vở cho cháu.

CÔ N. T.—Tuổi tác chênh lệch quá thì mới có hại cho hôn nhân chứ hơn nhau có 10 tuổi không hại gì cả. Người đàn ông ba mươi tuổi còn đang xuân cho đến 40, họ cũng chưa già. Vậy cô đừng lo lòng chàng đã nét nòng thắm và sự nòng thắm không phải là điều kiện cốt yếu để gây hạnh phúc. Một lòng yên

trung thành và đều đều cần hơn. CÔ H. P. S. T.—Nên nói với người anh lắm. Có ông anh không đem đúng vào việc ấy thì còn dùng vào việc nào nữa.

CÔ ĐÌNH-THÚY THANH-HÓA. Trong khi đã mẫn tang nên nhờ một người tôn-trưởng khuyên can bố mẹ, hoặc chính cô, cô cứ nên bạo dạn mà bày tỏ ý cô không ưng thuận đám nọ. Đừng vội nói là cô đã có người yêu, cứ làm sao cho bố mẹ cô thôi đám giàu kia rồi tuồng tuồng hãy nghĩ đến người cô yêu.

ÔNG L.— VIENTIANE Người kia nói, có thiếu gia đã từ chối thì ông nói, ăn thua gì. Nên bỏ chuyện đó đi.

HỒI.—San đã có vợ, yêu Cúc một thiếu nữ. Một hôm Sau gặp Cúc đi với Hai, người bạn trai cùng xóm San gọi bảo Cúc trở lại, nhưng Cúc vẫn cứ đi và không hiểu Cúc bảo với Hai gì mà Hai định gây sự với San, San chịu nhịu vì sợ Cúc xấu hổ. San trở về báo nhà Cúc đi kiếm Cúc. Nghe nhiều người nói Cúc và Hai vào đi chơi với nhau và thường ăn cơm ở nhà Hai nữa. Vậy nay San nên xử ra sao? Có thực Cúc đã phụ San chăng? Nếu San không yêu Cúc nữa người ta có bảo San là Sở-Kuanh chăng? Nếu San vẫn cứ yêu Cúc như trước để khỏi mang tiếng Sở-Kuanh thì San có bị người cười là ngu xuẩn không?

AN-NHƠN

TRẢ LỜI.—Đi với bạn trai trước mặt người yêu, người yêu kêu lại mà vẫn cứ đi, lại để cho người bạn trai kia gây sự với người yêu của mình. Cô Cúc nếu không vì lẽ lẳng lơ, đã hết lòng yêu ông, chỉ cốt đi như thế để trêu tức ông về một chuyện gì đó, thì việc làm của cô Cúc là ngu dại đáng trách.

Và nếu ông có vì lẽ đó bỏ Cúc cũng là đáng lắm. Cúc không có thể oán ông là tệ bạc được. Cúc đã không thể oán trách, gạ cho ông cái tiếng Sở-Kuanh thì miệng tiếng thiên-hạ, kia đáng kể làm gì. Ông không nên vì sự dư luận mà yêu gượng Cúc nữa. Hướng hồ ông đã lại có vợ có con, tình yêu Cúc có phải là tình yêu chánh đáng đâu mà ông e miệng tiếng. Nếu e miệng tiếng ông đã chẳng nên yêu Cúc từ trước. Ông sợ thiên-hạ bảo ông

Phụ Cúc là Sở-Khanh, thế ông không sợ thiên-hạ bảo ông tệ bạc với vợ ru!

Ông hãy coi dịp này là một dịp để ông rút tình với Cúc, cô ta đã không muốn yêu ông nữa, ông không nên đeo đuổi.

HỒI.—Chúng tôi yêu nhau đã gần một năm, đến nay không hiểu sao tôi bỗng dưng tin tưởng số so đôi tuổi, chàng mình Kim, tôi mình Hỏa lấy nhau giá đình sẽ không yên, lục đục cãi cọ luôn. Tôi chán nản quá, vậy tôi có nên tin tưởng số không? Hai tuổi lấy nhau sẽ có sự lồi thối như người ta nói không?

CÔ TUYẾT-LOAN

TRẢ LỜI.—Thế là cô lại bắt tôi thành một thầy bói, thầy tướng nữa đây. Nao, thì chiều cô, Thu-Linh xin gieo quẻ. Cứ như quẻ này thánh dạy rằng: Nếu trong một năm yêu nhau vừa qua có va chạm không hay hòa giải nhau, không hay cãi cọ nhau vì cái thư viết ngắn vì đến chỗ hẹn chậm vì muộn ngau có trẻ con khác nữa, thì hai tuổi lúc lấy nhau có thể hợp được. Song điều cần nhất là có lấy nhau không đã? Cuàng có thực tình hỏi cô không? Cha mẹ cô, cha mẹ chàng có thuận cuộc non nhân không? Đấy mới là điều đáng hỏi. Thánh mà điều ấy tại Thánh lại bói. Thánh dạy thêm rằng nếu lấy nhau, hai tuổi sẽ không xung khắc, dầu chàng mình Kim, Kim tức là sắt, cô mình là Hỏa, Hỏa tức là lửa, hai tuổi hợp lắm vì ta chả có câu phương dao.

Là thu th ỏi ngọn phù đang

Dạ anh là sắt, em nung cũng mềm

là gì? Tất tức là dù chàng khó tính thế nào em cũng chịu được. Vậy nếu chàng hỏi, cha mẹ bằng lòng, cô cứ lấy đi và lúc nào cũng đọc câu ca dao trên tại quyết vợ chồng phải hòa hợp.

Trả lời Pháp-luật

ÔNG X, SECRÉTAIRE (Lạng-Sơn)

1.) Trả tiền khoang lấy reu đó là một sự hờ của ông. Nếu ông không có người làm chứng rằng đã trông thấy ông trả rồi thì ông phải trả lần nữa. Pháp luật chỉ kể lý chứ ít khi kể tình.

Ông Chánh sở ông không có quyền bắt ông phải trả. Khi nào tòa án xử rằng ông thua và định ông phải trả mỗi tháng bao nhiêu, lúc thì hành án ông, người chủ nợ mới có quyền xin khấu vào tiền lương của ông.

Xưa nay bị nhiều, vì :

Ăn no vội tắm ngõ thường!!!
Cơm no vội đã lên giường ngủ ngay!
Dục tình đương lúc no say!!!
Phòng tích bệnh ấy xưa nay bị nhiều
Chỉ uống một liều,
Thấy giẽ chịu ngay.

Bao to 12grs. 0p.55 — Bao bé 6 grs. 0p.30

Quý ngài đề ý...

Vì vật liệu dùng bào - chế tăng giá quá cao, nên kể từ 5 Mía 1942 giá thuốc định như sau đây :

1-) Thuốc trị ho lao, ho ra máu, của cụ Trịnh-Hải-Long (nội tổ ông Đốc-học Hào) giá 6\$00 và 4\$50.

2-) Thuốc đại bổ người già yếu, thanh niên nam-nữ gầy ốm, bạc nhược « Nước Cốt Sâm Cao-Ly » giá 6\$00 và 4\$00.

Ở xa mua gửi mandat cho ông :

Trịnh - Văn - Hào

Directeur d'Ecole n° 110 Rue Vassoigne Saigon

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TƠ LỤA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (đũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng đề biết công - nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG
SỐ 32, NÉGRER — HADONG (Trước chỗ xe điện đổ)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý-khách muốn mua hay xem hàng — Có nhận hàng gửi đi các nơi.

CAO

Ho lao

1942

VÀ THUỐC NHẬT Riukaku San

Tại Phòng thuốc Chữa Phổi mới có thêm THUỐC CAO HO LAO 1942 (25p hộp lớn, 15p hộp con) và thứ thuốc Nhật Riukaku-San để chữa bệnh Lao phổi. Ai bị bệnh Lao hoặc muốn đề phòng bệnh ấy, đến dùng thuốc tại PHÒNG THUỐC CHỮA PHỔI, đều có đủ thuốc dùng, và hết ít tiền

Phòng thuốc Chữa Phổi

15 Hàng Bè (Radeaux)
Hanoi — Téléphone 1630

Đại lý Haiphong : Văn-Tân, 37, Paul - Doumer
Huế, Đức-Thành, 57, Gia-Long. Nhatrang, Hiệu sách Sơn - Hà Banme
Thuột Hiệp Hưng Đường.

Cần thêm đại-lý các tỉnh

BAO THANH - NGHI

(Do một nhóm thanh-niên trí thức chủ trương gồm có các văn-gia luật-gia. giáo-sư, bác-sĩ, dược-sĩ, họa-sĩ, nhạc-sĩ
TRONG SỐ 1er JUIN CÓ NHỮNG BÀI :

Thế nào là lập hiến ?

Những bình-dân ngân hàng

Âm Thanh-

Lễ lập xuân ngày xưa tại Hanoi

Thanh niên với việc học

Cây đàn đáy

Phan-Anh

Vũ đình-học

Đoàn phú Tứ

Ngô đình Nhu

Ng : văn Tố

Ng. x Khoát

Trường thể dục Phan-thiết Phương pháp huấn luyện

Công cuộc bảo vệ hải nhi ở Pháp. Bà Phan-Anh

Lược khảo về tiểu thuyết tầu Trần-văn-Giáp

Cách sinh hoạt trong một viện khảo cứu ở Pháp

Đưa con (tiểu thuyết)

Đình-gia Trình

Nguyễn như Kontoum

Đỗ đức Thu

**Thuốc « Chim » Phòng tích
mưa vài ba phong
Đình Tân họ Vũ Hải phòng
Một trăm bảy tám (178)
đường vòng Lạch tray**

Phát tài

Buôn bán muốn được phát tài nên buôn thuốc HỒNG KHÊ, vì có đủ 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người lớn trẻ con ai dùng cũng khỏi nên bán ở đâu cũng chạy Thử nào bán chậm đổi được thuốc khác. Lãi mỗi đồng bạc từ 0\$20 trở lên không phải chịu cước phí gì cả.

Manh khỏe

Yếu đau dùng thuốc HỒNG-KHÊ 75 Hàng-Bồ Hanoi (hiệu phát 12 tay có chạch phủ chứng nhận) sẽ được mạnh khỏe. Vì có 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người lớn trẻ con và nhiều phương thuốc bổ nổi danh tiếng đã nhiều lần được thưởng bội tinh vàng.

PHẦY BỤI TRẦN

Xét thấy nhà nào để gương soi mở ám cửa kính, tủ kính lem nhem luốc nhuộm, ấy là cái biểu hiệu chính thức sắp sửa xảy ra những cuộc bụi trần như chơi bời, biếng nhác, nghèo khó, hàng họ ế ẩm hoặc nội trợ chán nản, vậy nên tránh trước và dùng ngay : BLANC d'ALL-EMAGNE : là thứ thuốc bột để lau chùi và đánh gương tủ kính cửa kính, cốc đĩa thủy tinh rất trong sáng sạch sẽ, tiện lợi mà lại hạ tiền. Thứ thuốc bôi này có thể đánh được cả mũ lã giấy phơi được nắng già sẽ trắng như tuyết và có hai cái đặc điểm : Khi cầm mũ đội lên đầu không gây ra tay vì không có bụi phui phui như các thứ phấn khác ; khi muốn đánh lại mà nhổ ra bột, tạm lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phơi lại sẽ trắng như mới. Thật là nhất cử tam tứ tiện. Có bán tại các đại lý RƯỢU CHÔI HOA-KỲ và PHÒNG TÍCH CON CHIM mỗi phong nặng 100grames giá 0p07 Cần đại lý các tỉnh, hỏi An-Hà 13 - Rue du Cuivre - Hanoi

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

XÒ XÒ

ĐÔNG - DƯƠNG

1\$00 MỘT SỐ

CỬU LONG HÒA em đã uống vào,
Đường Xa Sức gái,
Trai nào dám đương?
Rõ mắt phi thường
SAIGON 105 Km

Tổng phát hành Bắc-Kỳ, Lào Bắc Trung-Kỳ *Établissements* VẠN-HÓA. N° 8 Hàng Ngang. HANOI
Có bán thuốc Vạn-Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp đều sẽ thấy sống dậy tâm
tinh xuân ở những người bất lực. Thử cho đàn ông, đàn bà khác nhau